

**KẾ HOẠCH**  
**Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn**  
**trên địa bàn huyện Châu Thành giai đoạn năm 2025 - 2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 1/02/2025

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/10/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Công văn số 2251/BTNMT-KSONMT ngày 09/4/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hợp nhất hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới và Bộ tiêu chí nông thôn mới nâng cao cấp xã, huyện và các tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 752/KH-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh An Giang về việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện Châu Thành giai đoạn năm 2025 - 2030, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, hình thành thói quen phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở từng cá nhân, tổ chức; tạo ý thức tự giác chấp hành phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ngay khi có phát sinh.

- Tăng cường khả năng tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng, giảm khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phải xử lý, qua đó tiết kiệm chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý, đồng thời tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Triển khai Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn nhằm thực hiện tốt Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Năm 2025**

- UBND các xã, thị trấn ban hành và triển khai kế hoạch, mô hình phân loại, thu gom, vận chuyển, tập kết, xử lý, tái chế chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đảm bảo tỷ lệ phân loại rác tại nguồn phải đạt chuẩn đối với các xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và tỷ lệ chung của huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phân đấu đến năm 2025:

+ 100% hộ dân và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện được trang bị kiến thức về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn đạt tỷ lệ từ 50%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 90%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý đạt 70%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được tái chế đạt trên 70%.

+ Tỷ lệ chất thải hữu cơ được tận dụng ủ compost đạt 10%.

### **2. Mục tiêu đến năm 2030**

- 100% các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn đạt tỷ lệ từ 90%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý đạt 80%.

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được tái chế đạt trên 85%.

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ được tận dụng ủ compost đạt trên 30%.

- Kiện toàn lại hệ thống, mạng lưới và đội ngũ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ cấp huyện đến cấp xã; đồng thời phối hợp với các cơ sở thu gom, vận chuyển cải tạo nâng cấp phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đáp ứng các yêu cầu theo quy định và đảm bảo thu gom, vận chuyển các loại chất thải rắn sinh hoạt sau khi được phân loại.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn**

**a) Nội dung tuyên truyền**

- Phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến phân loại chất thải rắn sinh hoạt như Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, các Nghị định của Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường, các văn bản chỉ đạo của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nguyên tắc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; giới thiệu phương pháp xử lý chất thải thực phẩm; việc lưu giữ, chuyển giao, tập kết chất thải rắn sinh hoạt của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

- Hỗ trợ tài liệu tuyên truyền về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn (sổ tay, video clip, hướng dẫn kỹ thuật hoặc các hình thức khác phù hợp) và đội ngũ tuyên truyền viên cấp huyện, cấp xã để tuyên truyền việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư.

- Các quy định liên quan đến việc chế tài, xử lý vi phạm trong công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

### **b) Hình thức tuyên truyền**

- Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như: Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn.

- Tuyên truyền thông qua các hoạt động tập huấn trực tiếp/trực tuyến, các buổi họp, các buổi nói chuyện.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn vào trong các chương trình dạy học, các hoạt động ngoại khóa, hội thi trong trường học các cấp.

- Vận động sự tham gia của tổ chức, cộng đồng, doanh nghiệp trong hoạt động tuyên truyền việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Triển khai và nhân rộng các mô hình phân loại chất thải rắn tại nguồn đến cộng đồng dân cư, trường học.

## **2. Thực hiện phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

Việc phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Điều 75 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt ban hành kèm theo Công văn số 9368/BTNMT-KSON ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cụ thể như sau:

### **a) Phân loại chất thải rắn sinh hoạt**

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được phân loại theo nguyên tắc như sau:

- Nhóm 1: Nhóm chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế, gồm: giấy thải, nhựa thải, kim loại thải, thủy tinh thải, vải, đồ da, đồ gỗ, cao su, thiết bị điện, điện tử thải bỏ.

- Nhóm 2: Nhóm chất thải thực phẩm, gồm: thức ăn thừa; thực phẩm hết hạn sử dụng; các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn; các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm, thủy, hải sản...

- Nhóm 3: Nhóm chất thải rắn sinh hoạt khác, gồm: chất thải nguy hại; chất thải cống kênh, chất thải khác còn lại.

### **b) Lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt**

Các loại chất thải rắn sinh hoạt sau khi phân loại được chứa đựng trong các bao bì/thùng chứa với 03 màu khác nhau để dễ nhận dạng trong quá trình thu gom, vận chuyển, cụ thể như sau:

- Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế: Chứa đựng trong các vật đựng, túi, bao bì thông thường do chủ nguồn thải quyết định (khuyến khích sử dụng màu nâu); lưu giữ trong khuôn viên của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, đảm bảo không gây mất mỹ quan và ô nhiễm môi trường.

- Chất thải thực phẩm: Chứa đựng trong các vật đựng, túi, bao bì thông thường do chủ nguồn thải quyết định (khuyến khích sử dụng màu xanh); đảm bảo kín, không rò rỉ, ngăn ngừa mùi phát tán; được lưu giữ trong khuôn viên của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cho đến khi chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Khuyến khích tận dụng tối đa chất thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Chất thải rắn sinh hoạt khác: Chứa đựng trong các vật đựng, túi, bao bì thông thường do chủ nguồn thải quyết định (khuyến khích sử dụng màu vàng); lưu giữ trong khuôn viên nhà ở của hộ gia đình, cá nhân cho đến khi chuyển giao cho cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

### **c) Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt**

- Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ căn cứ vào điều kiện thực tế tại địa phương quyết định phương án thu gom phù hợp và có những giải pháp điều chỉnh kịp thời, đảm bảo công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt sau khi phân loại tại địa phương đạt hiệu quả, tiết kiệm và đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo các phương án như sau:

+ Phương án 1: Thu gom cùng lúc các nhóm chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại hàng ngày (trong trường hợp đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý đáp ứng các yêu cầu thu gom các nhóm chất thải rắn sinh hoạt đã được phân loại).

+ Phương án 2: Thu gom riêng từng nhóm chất thải rắn sinh hoạt sau phân loại theo thời gian phù hợp (trong trường hợp đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý không đáp ứng các yêu cầu thu gom cùng lúc các nhóm chất thải rắn sinh hoạt

đã được phân loại) như: buổi sáng và buổi chiều; thứ 2, thứ 4, thứ 6 và thứ 3, thứ 5, thứ 7.

- Khuyến khích các địa phương phát động phong trào thu gom chất thải tái chế từ các hộ gia đình, tổ chức, các điểm công cộng... thông qua các Hội, Đoàn thể để bán cho các cơ sở thu mua phế liệu. Nguồn kinh phí thu được từ việc bán phế liệu được Hội, Đoàn thể sử dụng để duy trì các hoạt động tuyên truyền, vận động và các hoạt động khác phục vụ cho công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại địa điểm thực hiện.

#### **d) Xử lý chất thải rắn sinh hoạt**

- Chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế tận dụng để tái sử dụng, tái chế hoặc bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Chất thải thực phẩm không sử dụng làm thức ăn chăn nuôi, làm phân bón hữu cơ hoặc chất cải tạo đất và chất thải rắn sinh hoạt khác phải được chuyển giao cho đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.

- Giới thiệu các mô hình ủ compost để khuyến khích tận dụng chất thải thực phẩm từ các hộ gia đình.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:** Sử dụng từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường**

- Hàng năm, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn huyện.

- Chủ trì và phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức các hội nghị tập huấn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, các đợt tuyên truyền, hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn cho các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Giám sát đơn vị thu gom, vận chuyển đảm bảo thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường và kiểm tra thường xuyên các điểm thu gom, tập kết chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát và tổ chức đánh giá định kỳ kết quả thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở địa phương, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, tổng hợp.

#### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì và phối hợp Phòng Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các trường học triển khai lồng ghép giáo dục, truyền thông về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn thông qua các hoạt động chính khóa và ngoại khóa, các phong trào thi đua tại trường học các cấp nhằm tạo ý thức tự

giác cho các em học sinh trong hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai bố trí các thùng rác ở tất cả các trường trên địa bàn huyện.

### **3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

Phối hợp với các ban ngành, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đến các chợ, siêu thị,... lồng ghép truyền thông về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn thông qua các hoạt động quản lý của ngành.

### **4. Trung tâm Y tế huyện**

Tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tại Trung tâm Y tế và cơ sở y tế trên địa bàn. Đồng thời giám sát việc phân loại và chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt của các cơ sở y tế cho các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý, tái chế theo đúng quy định.

### **5. Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh**

- Phối hợp UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan đăng tin, bài, phóng sự về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Kịp thời phản ánh, tuyên truyền các mô hình, tổ chức, cá nhân, khu dân cư thực hiện tốt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; nhân rộng những mô hình triển khai hiệu quả và cách làm hay.

### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức tổ chức chính trị - xã hội huyện**

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường và UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

- Lồng ghép nội dung phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn vào Kế hoạch truyền thông hàng năm theo Chương trình liên tịch về bảo vệ môi trường đã được ký kết với cơ quan quản lý nhà nước về môi trường.

### **7. UBND xã, thị trấn**

- Bố trí, phân công lực lượng tuyên truyền viên, lực lượng kiểm tra giám sát tại địa phương để tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và các đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt thực hiện tốt công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đúng theo quy định.

- Phối hợp với cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt xác định thời gian, địa điểm, tần suất, tuyên thu gom chất thải rắn sinh hoạt phù hợp.

### **8. Đơn vị dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện**

- Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau khi được phân loại theo đúng quy định của pháp luật.

- Đầu tư trang thiết bị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đáp ứng nhu cầu và phù hợp với hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt của từng địa phương; áp dụng các giải pháp thân thiện với môi trường, theo hướng giảm thiểu lượng chất thải rắn sinh hoạt chôn lấp, tăng cường tỷ lệ tái chế, tái sử dụng và thu hồi năng lượng từ chất thải.

**VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:** Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm (*trước ngày 01/6 hàng năm*) và cả năm (*trước ngày 01/12 hàng năm*) về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường)/.

**Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Văn phòng điều phối xây dựng NTM huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Trung tâm VHHTT và Truyền thanh huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- CV KT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tấn Phong**